

Số: /KH-UBND

Sơn Kim 1, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Sơn Kim 1

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số;

Căn cứ Kế hoạch số 705/KH-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi;

Căn cứ tình hình thực tế về dân số, kinh tế – xã hội và công tác người cao tuổi trên địa bàn; Ủy ban nhân dân (UBND) xã Sơn Kim 1 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ Chiến lược quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn xã, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.
- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần cho người cao tuổi; quan tâm ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn. Phát huy vai trò, kinh nghiệm, uy tín của người cao tuổi trong gia đình và cộng đồng, góp phần xây dựng đời sống văn hóa và phát triển bền vững địa phương.
- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, gia đình và cộng đồng trong công tác chăm sóc, phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai kế hoạch phải thiết thực, hiệu quả; lồng ghép với các chương trình, phong trào tại địa phương
- Phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân.
- Bảo đảm thực hiện đúng đối tượng, công khai, minh bạch; ưu tiên người cao tuổi yếu thế.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

- Đối tượng: Hội Người cao tuổi xã; người cao tuổi trên địa bàn xã; gia đình có người cao tuổi; các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Phạm vi: Thực hiện trên địa bàn toàn xã.

III. MỤC TIÊU

1. Giai đoạn 2026 – 2030

- Phần đầu 100% người cao tuổi trên địa bàn được lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe tại Trạm Y tế xã.
- Phần đầu 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ.
- Phần đầu 100% người cao tuổi đủ điều kiện được tham gia và có thẻ bảo hiểm y tế theo quy định.
- Duy trì ít nhất 01 Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc mô hình chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.
- 100% người cao tuổi nghèo, không nơi nương tựa được hưởng chính sách trợ giúp xã hội.
- 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được hướng dẫn, giới thiệu tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu theo quy định.
- Phần đầu đến năm 2030 không còn người cao tuổi phải sống trong nhà tạm, nhà dột nát; kịp thời rà soát, đề xuất hỗ trợ theo các chương trình, chính sách của Nhà nước.

2. Giai đoạn 2031 – 2035

- 100% người cao tuổi trên địa bàn được hướng dẫn, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ y tế và chính sách trợ giúp xã hội theo quy định.
- Ít nhất 70% người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, xã hội tại cộng đồng.
- Từng bước nâng cao tỷ lệ người cao tuổi được tiếp cận, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và công nghệ thông tin phù hợp.
- 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được gia đình, cộng đồng chăm sóc.
- Ít nhất 60% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được rà soát, lập danh sách và giới thiệu tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp xã hội phù hợp theo quy định.
- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội hợp pháp theo quy định của pháp luật.
- 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được hướng dẫn, giới thiệu tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông về người cao tuổi trên hệ thống truyền thanh cơ sở; bảo đảm duy trì chuyên mục hoặc nội dung tuyên truyền về người cao tuổi ít nhất 2 lần/tháng.

3. Đến năm 2045

UBND xã tiếp tục tổ chức thực hiện các chính sách về người cao tuổi theo quy định của Trung ương và của tỉnh; chú trọng công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe, trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi

nghèo, cô đơn, hoàn cảnh khó khăn; phát huy vai trò người cao tuổi trong xây dựng gia đình văn hóa, cộng đồng đoàn kết, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững tại địa phương.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò chỉ đạo, tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương

- Triển khai Chiến lược quốc gia về người cao tuổi và Kế hoạch của UBND tỉnh được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn xã; công tác chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của chính quyền cơ sở.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai kịp thời; nâng cao trách nhiệm của Trạm Y tế, phòng Văn hóa – Xã hội, Hội Người cao tuổi và các thôn trong việc triển khai thực hiện. Các mục tiêu, nhiệm vụ về người cao tuổi được lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, xây dựng nông thôn mới và các phong trào thi đua tại địa phương. Việc rà soát, đánh giá kết quả thực hiện được tổ chức định kỳ nhằm kịp thời điều chỉnh giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Tổ chức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dựa vào y tế cơ sở và cộng đồng

- Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi được triển khai thông qua hệ thống y tế cơ sở theo hướng toàn diện, liên tục. Trọng tâm là lập danh sách, quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, chăm sóc sức khỏe ban đầu tại Trạm Y tế và tại cộng đồng, ưu tiên người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên để tổ chức các đợt khám, tư vấn sức khỏe, cấp phát thuốc cho người cao tuổi theo chương trình; đẩy mạnh truyền thông, hướng dẫn người cao tuổi và gia đình kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh không lây nhiễm và các bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

3. Quản lý dân số và dữ liệu người cao tuổi phục vụ công tác quản lý, điều hành

- Công tác rà soát, thống kê, cập nhật số liệu người cao tuổi trên địa bàn được thực hiện thường xuyên; cán bộ đầu mối được phân công theo dõi, tổng hợp, bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và báo cáo.

- Phối hợp giữa phòng Văn hóa – Xã hội, Trạm Y tế và Hội Người cao tuổi trong việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu người cao tuổi cấp xã; chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất được thực hiện nghiêm túc theo quy định, làm cơ sở đánh giá tình hình và đề xuất các giải pháp phù hợp.

4. Phát huy vai trò người cao tuổi trong gia đình và cộng đồng

- Việc tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt câu lạc bộ phù hợp với sức khỏe được quan tâm thực hiện; xây dựng các mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và mô hình chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi tại cộng đồng tiếp tục được duy trì và phát triển.

- Thông qua các hoạt động, người cao tuổi được khuyến khích phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín trong xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư đoàn kết, tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới; đồng thời biểu dương, nhân rộng các gương “Tuổi cao – Gương sáng” tại địa phương.

5. Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội và bảo đảm an sinh cho người cao tuổi

- Việc rà soát, lập danh sách người cao tuổi thuộc diện nghèo, cận nghèo, không có người phụng dưỡng, người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được thực hiện đầy đủ để bảo đảm các đối tượng được thụ hưởng kịp thời các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội theo quy định.

- Triển khai các chương trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; kịp thời hỗ trợ người cao tuổi gặp khó khăn đột xuất về sức khỏe, đời sống, góp phần bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về người cao tuổi

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về người cao tuổi được đẩy mạnh nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân về vai trò, vị trí của người cao tuổi, cũng như trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi.

- Hoạt động tuyên truyền được thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh các thôn, các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng và lồng ghép trong các hoạt động của Trạm Y tế, Hội Người cao tuổi, đặc biệt trong Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách xã theo phân cấp, lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đang triển khai trên địa bàn và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch thực hiện theo đúng quy định hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và đúng đối tượng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trong quá trình thực hiện, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

Triển khai các nội dung liên quan đến văn hóa, xã hội, truyền thông, phát huy vai trò người cao tuổi tại cộng đồng.

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về người cao tuổi; hướng dẫn xây dựng, duy trì các mô hình câu lạc bộ, hoạt động văn hóa, thể dục thể thao phù hợp với người cao tuổi.

Phối hợp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương theo phân cấp; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền khi được yêu cầu.

3. Hội Người cao tuổi xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên và người cao tuổi tham gia các hoạt động chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi tại cộng đồng.

Chủ động phối hợp duy trì, phát triển các mô hình câu lạc bộ của người cao tuổi, Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao phù hợp.

Tham gia giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người cao tuổi; kịp thời phản ánh kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của người cao tuổi về UBND xã.

4. Trạm Y tế xã

Chủ trì thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn; tổ chức lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi; thực hiện khám sức khỏe định kỳ, chăm sóc sức khỏe ban đầu; phối hợp khám, chữa bệnh tại nhà đối với người cao tuổi không đi lại được.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn tuyến trên tổ chức các đợt khám, tư vấn sức khỏe, cấp phát thuốc cho người cao tuổi theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt.

Tăng cường truyền thông, hướng dẫn người cao tuổi và gia đình kiến thức chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã theo quy định.

5. Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể

Phối hợp triển khai các nội dung của Kế hoạch tại thôn; tuyên truyền, vận động Nhân dân quan tâm chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi.

Tham gia rà soát, nắm bắt tình hình đời sống, sức khỏe của người cao tuổi trên địa bàn; kịp thời báo cáo các trường hợp người cao tuổi gặp khó khăn, cần hỗ trợ.

Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt cộng đồng có sự tham gia của người cao tuổi.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các phòng, ban, đơn vị, bộ phận liên quan và Trưởng các thôn thực hiện chế độ báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch này theo định kỳ hằng năm, gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) trước ngày 30/11 để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Hội người cao tuổi;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- Trưởng thôn (9 thôn);
- Lưu: VT, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Sỹ Hiệp